

Số: 48/QĐ-TTCNTT-TT

Quảng Bình, ngày 05 tháng 11 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công nhận thí sinh đạt điều kiện cấp chứng chỉ
Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản Khóa 16 năm 2019**

**GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
VÀ TRUYỀN THÔNG**

Căn cứ Quyết định số 46/QĐ-UBND ngày 12/01/2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình về việc thành lập Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông Quảng Bình;

Căn cứ Quyết định số 92/QĐ-STTTT ngày 30/11/2018 của Sở Thông tin và Truyền thông Quảng Bình về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông Quảng Bình;

Căn cứ Quyết định số 670/QĐ-SGDĐT ngày 11/4/2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Bình về việc cho phép tổ chức đào tạo, bồi dưỡng tin học tại Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông - Sở Thông tin và Truyền thông Quảng Bình;

Căn cứ Quyết định số 889/QĐ-SGDĐT ngày 17/5/2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Bình về việc giao nhiệm vụ sát hạch công nghệ thông tin cho Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông - Sở Thông tin và Truyền thông Quảng Bình;

Theo đề nghị của Hội đồng thi chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản Khóa 16 năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả thi và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản cho 109 thí sinh Khóa 16 năm 2019, kỳ thi ngày 02/11/2019 tại Hội đồng thi Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông Quảng Bình (có danh sách thí sinh và kết quả thi kèm theo).

Điều 2. Giao phòng Đào tạo và Truyền thông quản lý, tổ chức cấp phát chứng chỉ cho thí sinh theo quy định tại Thông tư liên tịch số 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT ngày 21/6/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Thông tin và Truyền thông và các quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Trưởng các phòng có liên quan và các ông, bà có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT (để báo cáo);
- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Lưu: VT, ĐTTT.

GIÁM ĐỐC

(Đã ký)

Nguyễn Vĩnh Huế

**DANH SÁCH THÍ SINH ĐẠT ĐIỀU KIỆN
CẤP CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN
KHÓA 16/2019, NGÀY THI 02/11/2019**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 48/QĐ-TTCNTT-TT ngày 05 tháng 11 năm 2019
của Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông)*

TT	SBD	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	NƠI SINH	ĐIỂM THI		KẾT QUẢ
						LT	TH	
1	cb19k16_001	Đinh Thế	Anh	25/12/1985	Quảng Bình	7,1	7,5	Đạt
2	cb19k16_002	Đinh Thị Kim	Anh	20/08/1985	Quảng Bình	6,7	7,5	Đạt
3	cb19k16_003	Cao Thị	Ánh	19/08/1990	Quảng Bình	6,7	8,0	Đạt
4	cb19k16_004	Cao Thị	Bé	30/04/1987	Quảng Bình	7,1	7,5	Đạt
5	cb19k16_005	Cao Thị Thanh	Bình	05/11/1973	Quảng Bình	7,1	8,0	Đạt
6	cb19k16_006	Cao Thị Thanh	Bình	30/05/1986	Quảng Bình	7,1	8,5	Đạt
7	cb19k16_007	Cao Thị	Bông	10/07/1987	Quảng Bình	7,5	7,5	Đạt
8	cb19k16_008	Cao Thị	Chính	16/12/1985	Quảng Bình	7,1	8,0	Đạt
9	cb19k16_009	Đặng Văn	Cường	10/04/1985	Quảng Bình	7,1	7,5	Đạt
10	cb19k16_010	Cao Thị	Dân	05/10/1968	Quảng Bình	7,1	8,0	Đạt
11	cb19k16_011	Cao Thị Hồng	Diễn	13/03/1993	Quảng Bình	7,5	8,0	Đạt
12	cb19k16_012	Đinh Thị	Doan	25/11/1979	Quảng Bình	7,5	8,0	Đạt
13	cb19k16_013	Đinh Quang	Duẩn	01/11/1977	Quảng Bình	7,1	8,5	Đạt
14	cb19k16_014	Cao Thị Tuyết	Dung	02/09/1986	Quảng Bình	6,7	8,0	Đạt
15	cb19k16_015	Đinh Thị Kim	Dung	21/03/1983	Quảng Bình	6,7	8,5	Đạt
16	cb19k16_016	Đinh Thị Hồng	Duyên	07/09/1989	Quảng Bình	7,1	8,0	Đạt
17	cb19k16_017	Trương Thị Hồng	Duyên	15/09/1992	Quảng Bình	7,9	9,0	Đạt
18	cb19k16_018	Cao Thị	Đào	13/06/1991	Quảng Bình	7,9	9,0	Đạt
19	cb19k16_019	Đinh Thị	Đào	05/02/1981	Quảng Bình	6,7	7,5	Đạt
20	cb19k16_020	Cao Thị Hương	Giang	20/12/1992	Quảng Bình	8,8	8,0	Đạt
21	cb19k16_021	Đinh Thị Thanh	Giang	20/10/1988	Quảng Bình	7,1	8,0	Đạt
22	cb19k16_022	Nguyễn Thị Thu	Hà	21/08/1993	Quảng Bình	7,5	8,0	Đạt
23	cb19k16_023	Phạm Thị Thu	Hà	02/02/1993	Quảng Bình	7,1	8,0	Đạt
24	cb19k16_024	Cao Xuân	Hải	16/02/1993	Quảng Bình	7,5	8,5	Đạt
25	cb19k16_025	Hoàng Thị Thu	Hải	10/08/1987	Quảng Bình	7,1	7,5	Đạt
26	cb19k16_026	Cao Thị	Hằng	08/10/1979	Quảng Bình	7,1	8,0	Đạt
27	cb19k16_027	Trần Thị Thu	Hằng	16/12/1985	Quảng Bình	7,5	7,0	Đạt
28	cb19k16_028	Cao Thị	Hiền	26/01/1987	Quảng Bình	6,7	8,0	Đạt
29	cb19k16_029	Cao Thị	Hiền	01/12/1985	Quảng Bình	6,7	8,0	Đạt

TT	SBD	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	NƠI SINH	ĐIỂM THI		KẾT QUẢ
						LT	TH	
30	cb19k16_030	Cao Thị Thu	Hiền	19/04/1973	Quảng Bình	6,7	8,0	Đạt
31	cb19k16_031	Đinh Thu	Hiền	10/06/1987	Quảng Bình	6,7	8,0	Đạt
32	cb19k16_032	Đinh Thị Thu	Hoài	22/04/1995	Quảng Bình	7,9	7,5	Đạt
33	cb19k16_033	Đinh Thị	Hồng	20/10/1990	Quảng Bình	8,3	8,0	Đạt
34	cb19k16_034	Hoàng Thị	Huệ	11/08/1994	Quảng Bình	6,7	9,0	Đạt
35	cb19k16_035	Nguyễn Thị	Huyền	08/08/1983	Quảng Bình	6,7	8,0	Đạt
36	cb19k16_036	Cao Thị Thanh	Hương	15/06/1972	Quảng Bình	6,7	7,5	Đạt
37	cb19k16_037	Đinh Thị Thanh	Hương	26/05/1978	Quảng Bình	6,7	7,0	Đạt
38	cb19k16_038	Phạm Thị Kim	Hương	20/09/1994	Quảng Bình	7,1	8,0	Đạt
39	cb19k16_039	Cao Thị	Hường	20/05/1995	Quảng Bình	6,7	8,0	Đạt
40	cb19k16_040	Đinh Thị Thu	Hường	10/08/1995	Quảng Bình	7,5	8,0	Đạt
41	cb19k16_041	Nguyễn Duy	Khánh	20/01/1993	Quảng Bình	7,5	9,0	Đạt
42	cb19k16_042	Trần Thị	Lan	22/05/1995	Quảng Bình	7,5	9,0	Đạt
43	cb19k16_043	Đinh Thị Thanh	Lâm	15/05/1971	Quảng Bình	6,7	7,5	Đạt
44	cb19k16_044	Trần Văn	Lễ	02/09/1971	Quảng Bình	7,1	8,0	Đạt
45	cb19k16_045	Nguyễn Hoàng	Long	02/01/1997	Quảng Bình	7,1	8,0	Đạt
46	cb19k16_046	Nguyễn Thị	Lương	26/09/1987	Quảng Bình	6,7	8,5	Đạt
47	cb19k16_047	Trần Thị	Lưu	09/02/1986	Quảng Bình	6,3	8,0	Đạt
48	cb19k16_048	Phan Thị	Ly	13/09/1989	Quảng Bình	7,1	8,0	Đạt
49	cb19k16_049	Cao Thị Hoa	Lý	31/04/1972	Quảng Bình	6,3	7,5	Đạt
50	cb19k16_050	Cao Thị Hoa	Lý	20/01/1974	Quảng Bình	7,1	8,5	Đạt
51	cb19k16_051	Đinh Thị Hoa	Lý	17/03/1988	Quảng Bình	7,1	8,0	Đạt
52	cb19k16_052	Đinh Thị Mỹ	Lý	14/05/1986	Quảng Bình	6,7	8,0	Đạt
53	cb19k16_053	Trương Thị	Miên	19/10/1993	Quảng Bình	7,9	8,0	Đạt
54	cb19k16_054	Cao Thị	Minh	03/07/1984	Quảng Bình	7,5	8,5	Đạt
55	cb19k16_055	Đinh	Minh	18/06/1973	Quảng Bình	6,3	7,0	Đạt
56	cb19k16_056	Đinh Thị Hà	My	07/12/1993	Quảng Bình	7,1	8,5	Đạt
57	cb19k16_057	Đinh Thị Thu	Na	15/08/1972	Quảng Bình	6,7	8,0	Đạt
58	cb19k16_058	Trương Thị Thu	Ngà	16/08/1987	Quảng Bình	7,1	8,0	Đạt
59	cb19k16_059	Đinh Thị	Nguyễn	09/09/1982	Quảng Bình	6,7	9,0	Đạt
60	cb19k16_060	Đinh Thị Ánh	Nguyệt	19/05/1985	Quảng Bình	7,9	8,0	Đạt
61	cb19k16_061	Đinh Thị Ánh	Nguyệt	18/05/1977	Quảng Bình	6,7	8,0	Đạt
62	cb19k16_062	Ngô Thị Thanh	Nhã	10/04/1980	Nghệ An	7,5	7,0	Đạt
63	cb19k16_063	Đinh Thị	Nhàn	11/07/1994	Quảng Bình	8,3	7,5	Đạt

TT	SBD	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	NƠI SINH	ĐIỂM THI		KẾT QUẢ
						LT	TH	
64	cb19k16_064	Hoàng An	Nhàn	24/01/1974	Quảng Bình	7,1	8,0	Đạt
65	cb19k16_065	Đinh Thị	Nhì	20/08/1991	Quảng Bình	7,1	8,0	Đạt
66	cb19k16_066	Đinh Thị	Nhung	08/08/1973	Quảng Bình	8,3	7,5	Đạt
67	cb19k16_067	Nguyễn Thị	Nhung	25/05/1992	Quảng Bình	6,7	8,5	Đạt
68	cb19k16_068	Nguyễn Thị	Nhung	05/10/1992	Quảng Bình	6,7	8,0	Đạt
69	cb19k16_069	Đinh Thị	Niêm	10/02/1981	Quảng Bình	7,5	8,0	Đạt
70	cb19k16_070	Cao Thị	Ninh	10/08/1985	Quảng Bình	7,1	8,0	Đạt
71	cb19k16_071	Cao Ngọc	Oanh	10/05/1994	Quảng Bình	6,7	8,0	Đạt
72	cb19k16_072	Đinh Thị Kiều	Oanh	12/06/1992	Quảng Bình	7,5	7,5	Đạt
73	cb19k16_073	Đinh Thị Kim	Oanh	20/08/1989	Quảng Bình	7,5	8,0	Đạt
74	cb19k16_074	Đinh Thị Lâm	Phuong	28/04/1980	Quảng Bình	7,1	8,0	Đạt
75	cb19k16_075	Đinh Thị Nhã	Phuong	10/12/1992	Quảng Bình	7,5	7,5	Đạt
76	cb19k16_076	Cao Thị	Phượng	15/06/1986	Quảng Bình	7,9	8,0	Đạt
77	cb19k16_077	Đinh Thị	Phượng	06/07/1974	Quảng Bình	7,5	7,0	Đạt
78	cb19k16_078	Đinh Thị Kim	Quý	08/03/1971	Quảng Bình	7,1	7,5	Đạt
79	cb19k16_079	Hoàng Thị	Sáu	20/03/1987	Quảng Bình	6,7	8,0	Đạt
80	cb19k16_080	Đinh Thị	Sen	02/06/1985	Quảng Bình	6,7	9,0	Đạt
81	cb19k16_081	Cao Thị Thanh	Tâm	15/11/1994	Quảng Bình	7,9	8,0	Đạt
82	cb19k16_082	Đinh Thị	Thái	01/03/1992	Quảng Bình	7,9	8,5	Đạt
83	cb19k16_083	Đinh Thị	Thao	12/02/1987	Quảng Bình	6,7	8,0	Đạt
84	cb19k16_085	Cao Thị Hồng	Thắm	10/04/1973	Quảng Bình	6,7	8,0	Đạt
85	cb19k16_086	Đinh Thị	Thiên	26/10/1972	Quảng Bình	7,9	7,0	Đạt
86	cb19k16_087	Phan Thị Thanh	Thìn	07/01/1979	Quảng Bình	6,7	8,5	Đạt
87	cb19k16_088	Lê Thị	Thỏa	10/10/1995	Quảng Bình	7,1	8,0	Đạt
88	cb19k16_089	Đinh Minh	Thuận	06/10/1986	Quảng Bình	6,7	9,0	Đạt
89	cb19k16_090	Đinh Thị	Thuật	22/10/1973	Quảng Bình	6,7	8,0	Đạt
90	cb19k16_091	Cao Thị Diên	Thùy	26/11/1979	Quảng Bình	6,7	7,0	Đạt
91	cb19k16_092	Cao Thị Thu	Thủy	11/06/1991	Quảng Bình	7,5	8,0	Đạt
92	cb19k16_093	Phan Thị Ngọc	Thủy	28/05/1988	Quảng Bình	7,1	9,0	Đạt
93	cb19k16_094	Trương Thị	Thủy	26/09/1990	Quảng Bình	6,7	8,0	Đạt
94	cb19k16_095	Cao Thị	Thức	08/10/1979	Quảng Bình	7,1	8,5	Đạt
95	cb19k16_096	Hoàng Thị	Thương	20/11/1995	Quảng Bình	7,9	9,0	Đạt
96	cb19k16_098	Phan Thị Huyền	Trang	03/08/1991	Quảng Bình	6,7	7,5	Đạt
97	cb19k16_099	Đinh Thị	Tuyết	13/11/1976	Quảng Bình	6,7	7,5	Đạt

TT	SBD	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	NƠI SINH	ĐIỂM THI		KẾT QUẢ
						LT	TH	
98	cb19k16_100	Đinh Thị Bích	Tuyết	16/05/1991	Quảng Bình	7,1	9,0	Đạt
99	cb19k16_101	Trần Thị	Tuyết	10/08/1989	Quảng Bình	7,5	9,5	Đạt
100	cb19k16_102	Trương Thị Tố	Uyên	10/03/1994	Quảng Bình	6,7	9,0	Đạt
101	cb19k16_103	Lê Thị Kiều	Vân	09/02/1988	Quảng Bình	7,1	8,5	Đạt
102	cb19k16_104	Nguyễn Tuấn	Việt	03/12/1983	Quảng Bình	6,7	8,0	Đạt
103	cb19k16_105	Đinh Thị	Xoan	18/01/1985	Quảng Bình	6,7	8,5	Đạt
104	cb19k16_106	Đinh Thị Tường	Xoan	24/02/1976	Quảng Bình	7,1	8,0	Đạt
105	cb19k16_107	Đinh Thị Tuyết	Xoan	12/05/1974	Quảng Bình	6,7	8,5	Đạt
106	cb19k16_108	Cao Thị	Xuân	11/10/1990	Quảng Bình	7,1	8,0	Đạt
107	cb19k16_109	Đinh Thị Hải	Yến	05/02/1988	Quảng Bình	7,9	8,5	Đạt
108	cb19k16_110	Lê Thị	Yến	20/10/1994	Quảng Bình	7,1	9,0	Đạt
109	cb19k16_111	Nguyễn Thị Hải	Yến	11/01/1990	Quảng Bình	7,5	8,0	Đạt

(Ấn định danh sách này gồm 109 thí sinh)